SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TỈNH HƯNG YÊN
CHI CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

Số: 50 /TB-BVTV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 15 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO
TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 01 THÁNG QUA
(Từ ngày 15/9/2024 - 15/10/2024)

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ SINH TRƯỞNG CỦA CÂY TRỒNG

1. Thời tiết:

Nhiệt độ: 20 - 33^{0}C.

Độ ẩm: Trung bình: 60 - 95 %

Tháng qua thời tiết nhiều mây, nắng gián đoạn có xen kẽ mưa rào và dông, đặc biệt là ảnh hưởng của bão số 3 làm nhiều diện tích cây trồng bị thiệt hại do ngập úng, đổ, gẫy và rụng quả, làm ảnh hưởng lớn tới sinh trưởng, phát triển và năng suất, chất lượng của cây trồng; cuối tháng 9 đến giữa tháng 10, trời nắng nhẹ, cơ bản thuận lợi cho lúa chín, thu hoạch và thuận lợi cho việc khắc phục hậu quả sau bão số 03 và trồng cây vụ Đông.

2. Cây trồng và giai đoạn sinh trưởng:

- Trên lúa: đã thu hoach 22.828 ha
- Rau màu vụ Thu - Đông: Diện tích gieo trồng: 3.692,5 ha: Mới trồng - Phát triển sinh khối.
- Cây có múi: Phát triển quả - chín.
- Cây nhãn, vải: phát triển lộc thu.

II. NHẬN XÉT TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI THÁNG QUA

1. Trên cây lúa

- Rầy nâu, rầy lưng trắng phát sinh và gây hại cục bộ chủ yếu trên chân ruộng cao, diện lúa bị đổ; mật độ phổ biến 200 - 500 con/m^2, nơi cao 800 - 1.500 con/m^2 (có ổ trên 3.000 con/m^2). Diện tích nhiễm 470 ha, nhiễm nặng 2,5 ha, nông dân phòng trừ được 378 ha.
- Sâu đục thân bướm 2 chấm: Sâu non gây hại nhẹ, cục bộ ở một số ruộng bướm dồn từ giữa - cuối tháng 9; tỷ lệ hại nơi cao 2-3% số bông, cá biệt trên 5% số bông . Diện tích nhiễm 72,8 ha, nhiễm nặng 1,3 ha, nông dân đã phòng trừ nơi xuất hiện mật độ ổ trứng cao.
- Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn phát sinh và gây hại gia tăng cục bộ trên một số giống lúa nhiễm như Bắc thơm 7, Hương thơm 1, TBR 225…, nhất là sau những trận mưa giông; tỷ lệ bệnh nơi cao 7-10% số lá (cấp bệnh 1-3), cá biệt trên 30% số lá (cấp bệnh 5-7). Diện tích nhiễm 628 ha, trong đó nhiễm nặng 138 ha, nông dân đã phòng trừ được 907 ha.

Ngoài ra, bệnh khô vằn gây hại chủ yếu trên diện lúa muộn, ở những ruộng gieo cấy dầy, ruộng bón phân không cân đối NPK; bệnh đen lép hạt gây hại rải rác ở những ruộng lúa giai đoạn trỗ - phơi màu gặp mưa nhiều, tỷ lệ hại nơi cao 5-10%.

Đến nay các địa phương cơ bản đã thu hoạch xong lúa Mùa (trên 95% diện tích) và đang tích cực trồng cây vụ Đông theo Kế hoạch.

2. Trên cây rau màu

- Bệnh lở cổ rễ tiếp tục xuất hiện và gây hại trên một số ruộng trũng, ruộng thoát nước chậm sau mưa; tỷ lệ hại phổ biến 3-5%, nơi cao trên 10%. Ngoài ra: Sâu khoang, ruồi đục lá gây hại rải rác trên các loại rau ăn lá; sâu đục quả gây hại nhẹ, rải rác trên đậu đỗ.

- Cây rau họ thập tự: Sâu xanh, sâu tơ tiếp tục gây hại nhẹ; mật độ nơi cao 2-3 con/m^2, cục bộ 7 - 10 con/m^2; bọ nhảy gây hại cục bộ ở một số vùng chuyên canh rau họ thập tự. Ngoài ra, bệnh sương mai, thối nhũn gây hại nhẹ, rải rác.

- Các cây rau khác (nhóm rau gia vị, rau dền, rau muống…): Sâu bệnh gây hại không đáng kể.

3. Trên cây ăn quả

- Cây có múi: Ruồi đục quả gây hại nhẹ trên một số cây ăn quả ở giai đoạn quả chín sinh lý (bưởi, ổi…), nhất là ở các vườn trồng dầy, ít áp dụng các biện pháp phòng trừ; bệnh vàng lá thối rễ, bệnh vàng lá gân xanh, loét vi khuẩn tiếp tục gây hại ở một số vườn do ảnh hưởng của mưa bão làm cho sức chống chịu của cây suy giảm tạo điều kiện cho bệnh xâm nhiễm.

- Cây nhãn, vải: Bọ phấn, sâu đục gân lá gây hại nhẹ rải rác những vườn đang phát triển lộc thu.

- Cây ổi: Sâu hại búp tiếp tục phát sinh và gây hại ở một số vùng, tỷ lệ hại phổ biến 3-5%, nơi cao 10% số chồi. Ngoài ra, bọ xít muỗi, sâu róm, rệp sáp phát sinh và gây hại nhẹ, rải rác.

III. DỰ KIẾN TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Trên cây rau màu

- Rau màu vụ Thu - Đông: Bệnh lở cổ rễ xuất hiện và gây hại trên rau màu, chủ yếu ở những ruộng thoát nước kém sau mưa, đặc biệt ở những ruộng trũng thấp.

- Cây dưa chuột, bầu, bí: Bệnh sương mai, phấn trắng tiếp tục gây hại nhẹ, rải rác; Bọ trĩ, rệp muội gây hại cục bộ, phạm vi hẹp.

- Cây rau họ thập tự: Sâu xanh, sâu tơ tiếp tục xuất hiện và gây hại nhẹ, rải rác; bọ nhảy gây hại cục bộ ở một số vùng chuyên canh rau họ thập tự.

- Các cây rau khác (nhóm rau gia vị, rau dền, rau muống…): Sâu bệnh gây hại không đáng kể.

2. Trên cây ăn quả

- Ruồi đục quả (ruồi vàng) tiếp tục phát sinh và gây hại trên một số cây ăn quả đang ở giai đoạn quả chín sinh lý (bưởi, ổi…), nhất là ở các vườn trồng dầy, ít áp dụng các biện pháp phòng trừ.

- Trên cây có múi: Bệnh loét cam, bệnh khô cuống quả tiếp tục gây hại rải rác; bệnh vàng lá - thối rễ xuất hiện cục bộ ở một số vườn trồng trên đất chua, ít sử dụng chế phẩm sinh học, phân hữu cơ vi sinh, vườn thoát nước kém trong mùa mưa và bị tuyến trùng hại rễ; hiện tượng rụng quả xảy ra tại một số vườn bị ngập úng sau bão.

- Cây nhãn, vải: Sâu đục gân lá phát sinh và gây hại nhẹ rải rác thời kỳ cây phát triển lộc thu.

- Trên cây ổi: Sâu hại búp tiếp tục phát sinh và gây hại gia tăng; Bọ xít muỗi xuất hiện và gây hại cục bộ; Sâu róm gây hại nhẹ, rải rác.

IV. ĐỀ NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ HOẶC CÁC CHỦ TRƯƠNG CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN Ở ĐỊA PHƯƠNG

1. Trên cây rau màu

- Tích cực mở rộng diện tích gieo trồng các loại cây rau, màu vụ Đông theo lịch thời vụ, đồng thời chủ động tạo rãnh thoát nước, lên luống cao đối với diện rau màu chuẩn bị gieo trồng nhằm chủ động công tác tưới, tiêu và thuận lợi cho việc chăn sóc.

- Sâu tơ, sâu xanh, bọ nhảy xuất hiện mật độ cao trên rau họ thập tự, sâu đục quả, rệp, bọ trĩ hại đậu đỗ, dưa chuột cần phòng trừ bằng thuốc sinh học như: Aizabin WP, Vi–BT, Bitadin WP, VK. Những vùng trồng chuyên canh rau họ thập tự mà thường xuyên xuất hiện bọ nhảy mật độ cao cần áp dụng các biện pháp luân canh với nhóm rau khác.

- Bệnh sương mai hại dưa chuột, bí xanh, đậu đỗ… cần phòng trừ bằng chế phẩm Nano bạc, Nano đồng ở thời kỳ đang thu hoạch hoặc dùng thuốc Phytocide 50WP, Insuran 50WG, Dipomate 80WP… ở thời kỳ cây phát triển sinh khối.

- Đối với nhóm rau gia vị: Sâu bệnh gây hại không đáng kể nên không cần áp dụng biện pháp hóa học để phòng trừ.

2. Trên cây ăn quả

Áp dụng các biện pháp kỹ thuật để chăm sóc nhằm đảm bảo cây nhanh phục hồi đối với những cây ăn quả bị ảnh hưởng do ngập úng.

- Cây nhãn, vải: Sâu đục gân lá phát sinh mật độ cao ở những vườn nhãn, vải đang ra lộc thu cần phòng trừ bằng một trong các thuốc như DuPont Prevathon 5SC, 35WG, Virtako 40WG, Voliam targo 063SC.

- Cây có múi:

+ Theo dõi chặt chẽ các đối tượng sâu bệnh chính; Hướng dẫn nông dân phòng trừ sâu vẽ bùa, rầy chổng cánh, bọ trĩ, rệp muội nơi có mật độ cao bằng các thuốc đặc hiệu như: Radiant 60SC, Kola 700 WG, Brightin 4.0 EC...; bệnh khô cuống quả, bệnh thán thư trên gây hại tên Quất cảnh phát sinh cần phòng trừ bằng thuốc như Ridomil Gold 68WG, Amistar top 525SC; bệnh loét cam xuất hiện và phòng trừ bằng các thuốc như Saipan 2SL, Kasumin 2L, hoặc sử dụng chế phẩm Nano đồng để phun phòng bệnh.

+ Đối với bệnh vàng lá thối rễ: Cần thường xuyên áp dụng tổng hợp các biện pháp (nhất là từ đầu mùa mưa) để phòng trừ như: Bón vôi bột cho những vườn trồng đất chua và diệt tuyến trùng hại rễ; tạo rãnh thoát nước tốt sau khi mưa để tránh úng ngập và lây lan nguồn bệnh trong đất; tăng cường sử dụng chế phẩm sinh học Tricoderma, phân hữu cơ ủ mục với chế phẩm sinh học … để cung cấp dinh dưỡng cho cây, đồng thời cải tạo đất và giảm nguồn nấm bệnh trong đất; khi bệnh chớm xuất hiện cần phòng trừ bằng thuốc trừ nấm đặc hiệu có phổ tác động rộng như Ridomil Gold 68WG, Amistar top 525SC (kết hợp phun trên lá và tưới gốc).

- Cây ổi: Nơi xuất hiện Bọ xít muỗi, sâu đục búp gây hại mật độ cao cần phòng trừ bằng thuốc Radiant 60SC, Karate 2.5 EC.

- Đối với Ruồi đục quả gây hại các loại cây ăn quả:

Thường xuyên áp dụng các biện pháp phòng trừ Ruồi đục quả trên các vườn cam, bưởi, ổi… (nhất là ở thời kỳ quả chín sinh lý đến khi thu hoạch) bằng các biện pháp như: Bao quả, sử dụng bẫy Feromol, bẫy xua đuổi, bẫy dính màu vàng, đồng thời thường xuyên vệ sinh đồng ruộng, thu gom những quả bị rụng, bộ phận cây mang tàn dư sâu, bệnh để tiêu hủy nhằm giảm nguồn sâu, bệnh phát tán lây lan trên đồng ruộng.

Lưu ý: + Tuyệt đối không lạm dụng thuốc BVTV trên các loại cây trồng, chỉ sử dụng thuốc khi cần thiết, khi áp lực sâu, bệnh cao;

+ Hướng dẫn nông dân phòng trừ sâu bệnh phải theo nguyên tắc "4 đúng" tuân thủ thời gian cách ly sau phun thuốc để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm./.

Nơi nhận:
- Cục Bảo vệ thực vật; (thay báo cáo)
- Sở Nông Nghiệp và PTNT; (thay báo cáo)
- TTBVTV phía Bắc; (thay báo cáo)
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài, Báo Hưng Yên;
- Trạm BVTV các huyện, thị xã, tp;
- Lưu: VT, Phòng KT.

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH HƯNG YÊN
CHI CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

Ký bởi: Chi cục Bảo vệ thực vật
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 15/10/2024 16:20:08

Lê Minh Nam